TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆNCHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2020/HSST
Ngày 14 - 01 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆNCHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Đỗ Thị Giang
2. Bà Nay H'chim

- ***Thư ký phiên tòa****:* Ông Nguyễn Thành Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Thế Băng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 23/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST-HS ngày 31/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Kpă D, sinh năm 1999, tại tỉnh Gia Lai; Trú tại: Làng T, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Siu C và bà Kpă B *(Đều đã chết)*; chung sống như vợ chồng với chị Ksor B; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 04/11/2019, tạm giam ngày 07/11/2019 cho đến nay. Có mặt.

2. Rah Lan B, sinh năm 1999, tại tỉnh Gia Lai; Trú tại: Làng T, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Kpuih O và bà Rah Lan B; chung sống như vợ chồng với chị Siu T và có 01 con (sinh năm 2016); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 08/4/2013 bị Chủ tịch UBND xã G ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã vì nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản; Bị tạm giữ ngày 04/11/2019, tạm giam ngày 07/11/2019 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan B:* Ông Thiều Hữu M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai - mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1986; Trú tại: Làng T, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Kpă Đ, sinh năm 1980; Trú tại: Làng T, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai – Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người phiên dịch tiếng Jarai: Ông Siu Tơ L – Nguyên Phó Hiệu trưởng Trường THCS D, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kpă D, trước đây được anh Nguyễn Đình N, trú cùng làng thuê làm rẫy nên D biết gia đình anh N có tài sản. Đến ngày 31/10/2019, do không có tiền tiêu xài nên Kpă D rủ Rah Lan B đến nhà anh Nguyễn Đình N để trộm cắp tài sản. Kpă D điều khiển xe mô tô BKS 34B1-956.77 chở Rah Lan B đến nhà anh N. Khi đến nơi, quan sát thấy không có người ở nhà, B đứng ngoài cảnh giới còn D đi vào nhà kho của anh N trộm cắp được 01 máy cưa xích (cưa lốc) loại 038 màu cam-trắng và 01 máy cắt cỏ hiệu Husqvarna màu cam-trắng. D đưa cho Bi để B đem cất giấu tại khu vực rẫy cà phê gần nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, D chở B quay lại vị trí đã cất giấu tài sản đã trộm cắp được trước đó để lấy tài sản đem về nhà, D chia cho B 01 máy cắt cỏ còn D cầm 01 máy cưa xích đem về cất giấu tại nhà của mình. Đến ngày 04/11/2019, Kpă D và Rah Lan B nhận thức được hành vi trên của mình đã vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã G, huyện S để đầu thú, khai nhận về hành vi vi phạm của bản thân và giao nộp lại số tài sản đã trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-HDĐG, ngày 05/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện S kết luận:

01 (một) máy cưa xích (cưa lốc) loại 038, màu cam – trắng, mua và sử dụng từ năm 2016. Tại thời điểm xảy ra vụ án, 01 máy cưa xích (cưa lốc) có đặc điểm tương tự như trên có giá 8.600.000đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng).

Do chiếc máy cưa xích (cưa lốc) đã mua và sử dụng từ năm 2016, mỗi năm hao mòn 12,5% nên giá trị còn lại là: 100% - (3 x 12,5%) = 62,5%. Vậy 01 (một) máy cưa xích (cưa lốc) loại 038, màu cam – trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 31/10/2019 có giá trị là: 8.600.000đ x 62,5% = 5.375.000đồng (Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu HUSQVARNA, màu cam – trắng, mua và sử dụng từ năm 2017. Tại thời điểm xảy ra vụ án, 01 (một) máy cắt cỏ có đặc điểm tương tự như trên có giá 6.350.000đồng (Sáu triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Do chiếc máy cắt cỏ đã mua và sử dụng từ năm 2017, mỗi năm hao mòn 12,5% nên giá trị còn lại là: 100% - (2 x 12,5%) = 75%. Vậy 01 (một) máy cắt cỏ nhãn hiệu HUSQVARNA, màu cam – trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 31/10/2019 có giá trị là: 6.350.000đ x 75% = 4.762.500đồng (Bốn triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Vậy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt ngày 31/10/2019 là: 5.375.000đồng + 4.762.500đồng = 10.137.500đồng (Mười triệu một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 01/CT–VKS ngày 20/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Kpă D, Rah Lan B về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Kpă D từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù; Xử phạt: Bị cáo Rah Lan B từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù; Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Rah Lan B thống nhất với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 31/10/2019, Kpă D và Rah Lan B đến nhà anh Nguyễn Đình N, Trú tại: Làng T, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai để trộm cắp 01 máy cưa lốc loại 038 màu cam-trắng có trị giá 5.375.000 đồng *(Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* và 01 máy cắt cỏ hiệu Husqvarna màu cam-trắng có trị giá 4.762.000 đồng *(Bốn triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt là: 10.137.500đồng *(Mười triệu một trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng).*

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ. Các bị cáo chỉ rủ rê và cùng nhau thực hiện tội phạm. Trong đó, vị trí, vai trò của từng bị cáo như sau:

Kpă D giữ vai trò là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp vào trong nhà anh Nguyễn Đình N trộm cắp tài sản. Bị cáo được chia 01 máy cưa lốc loại 038 màu cam-trắng có trị giá 5.375.000đồng *(Năm triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).*

Đối với Rah Lan B giữ vai trò đồng phạm là người đứng cảnh giới để Kpă D trực tiếp vào trong nhà anh Nguyễn Đình N trộm cắp. Bị cáo được chia 01 máy

cắt cỏ hiệu Husqvarna màu cam-trắng có trị giá 4.762.000đồng *(Bốn triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).*

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã ra đầu thú, giao nộp lại tài sản đã phạm tội để hưởng chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả và được bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Rah Lan B có hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn, được chính quyền địa phương cấp sổ hộ nghèo. Các bị cáo có trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương. Thời gian gần đây, trên địa bàn huyện Chư Sê, tội phạm trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng và có chiều hướng diễn biến phức tạp. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi, vai trò của từng bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã giao nộp tài sản trộm cắp để trả lại cho bị hại. Ngoài ra, các bị cáo đã tác động để mỗi gia đình bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 5.000.000đồng *(Năm triệu đồng).* Hiện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô BKS 34B1 – 956.77, số máy 55P1193752, số khung 10CY193739, mà Kpă D sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, quá trình điều tra, xác minh xác định chiếc xe là tài sản của anh Kpă Đ(anh rể của Kpă D), việc Kpă D tự ý lấy xe đi sau đó sử dụng xe làm phương tiện trộm cắp Kpă Đ không hề biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh Kpă Đ là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 máy cưa xích loại 038, màu cam – trắng và 01 máy cắt cỏ nhãn hiệu HUSQVARNA, màu cam – trắng là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Đình N. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho anh N là phù hợp.

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Kpă D và Rah Lan B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự . Xử phạt:

Bị cáo Kpă D 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/11/2019.

Bị cáo Rah Lan B 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/11/2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo Kpă D và Rah Lan B phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Công an huyện Chư Sê;
- Bị cáo; BH, NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Dậu